

Số: /QĐ-XPHC

Ninh Bình, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực lao động

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Luật số 88/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định 190/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 02/BB-VPHC do bà Lê Thị Thu Hằng, Phó Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình (Trưởng đoàn kiểm tra theo Quyết định số 9388/QĐ-SNV ngày 03/4/2026 của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình) lập hồi 17 giờ 00 phút ngày 12/5/2025 đối với Công ty Cổ phần May Văn Phú.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực lao động đối với:

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần May Văn Phú.

Địa chỉ trụ sở chính doanh nghiệp: Thôn Phú Lâm, xã Thanh Sơn, tỉnh Ninh Bình.

Mã số doanh nghiệp: 2700352699.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2700352699 cấp ngày 24/7/2008, đăng ký thay đổi lần 7, ngày 19 tháng 09 năm 2025 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Tuấn

Giới tính: Nam.

Quốc tịch: Việt Nam. Số CCCD: 036076016131 cấp ngày 16/8/2021.

Chức danh: Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính như sau:

- Thời gian thử việc chưa đúng theo quy định tại Điều 25 Bộ luật Lao động (trong đó, thời gian thử việc chưa đúng với 04 người lao động ở các vị trí: lái xe, thủ kho, nhân viên kỹ thuật).

- Đối với 02 người lao động (ông Nguyễn Văn Thường và ông Nguyễn Văn Hậu) không thuộc đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN công ty chưa chi trả thêm cùng lúc với kỳ trả lương một khoản tiền cho người lao động tương đương với mức người sử dụng lao động đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN cho người lao động theo quy định tại Điều 168 Bộ luật Lao động năm 2019.

3. Quy định tại:

- Điểm b, khoản 2 Điều 10 của Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội và người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Điểm a, khoản 4 Điều 17 của Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội và người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

4. Các tình tiết tăng nặng (nếu có): Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ (nếu có):

- Đơn vị vi phạm đã tự nguyện khắc phục hậu quả vi phạm (*tại Báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị ngày 13/5/2026 của Công ty*).

- Tổ chức vi phạm đã tự nguyện khai báo, tích cực phối hợp giúp đỡ cơ quan chức năng phát hiện vi phạm hành chính, xử lý vi phạm hành chính.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền, tổng số: **10.000.000 đồng** (*Mười triệu đồng chẵn*), cụ thể:

- Phạt tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng chẵn) theo quy định tại khoản 4 Điều 23 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điểm b, khoản 2 Điều 10 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

- Phạt tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng chẵn) theo quy định tại khoản 4 Điều 23 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điểm a, khoản 4 Điều 17 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

b) Hình thức xử phạt bổ sung (nếu có): Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có): Không.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Nguyễn Hữu Tuấn là đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần May Văn Phú để chấp hành.

Công ty Cổ phần May Văn Phú phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ phần May Văn Phú không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì Công ty Cổ phần May Văn Phú phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

a) Công ty Cổ phần May Văn Phú phải nộp tiền phạt tại Phòng Giao dịch số 01, Kho bạc nhà nước khu vực V hoặc các Ngân hàng Thương mại nơi Phòng Giao dịch số 01, Kho bạc Nhà nước khu vực V mở tài khoản giao dịch theo thông tin nộp ngân sách nhà nước như sau:

Tài khoản: 7111; Mã cơ quan ra quyết định xử phạt: 1060115; Mã chương: 435; Mã nội dung kinh tế: 4278 trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Sau khi nộp phạt, Công ty Cổ phần May Văn Phú chuyển 01 biên lai nộp tiền phạt (phô tô) cho Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình để lưu hồ sơ theo dõi xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

b) Công ty Cổ phần May Văn Phú có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Phòng Giao dịch số 1, Kho bạc Nhà nước khu vực V để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Văn phòng Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình để công khai trên Cổng thông tin điện tử của Sở Nội vụ.

4. Một (01) bản lưu tại Văn thư Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình.

5. Một (01) bản lưu Hồ sơ kiểm tra./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đ/c Lê Thị Thu Hằng - Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: Hồ sơ XLVPHC.

GIÁM ĐỐC

Bùi Văn Hoàng